

**PHẬT THUYẾT ĐẠI THỪA VÔ LƯỢNG THỌ
TRANG NGHIỆM THANH TỊNH BÌNH ĐẲNG GIÁC KINH**

Người giảng: Lão Pháp Sư Tịnh Không

Tập 73

Kinh văn: “**Thường hành bố thí cập giới nhẫn, tinh tấn định huệ Lục Ba La, vị độ hữu tình linh đặc độ, dĩ độ chi giả sử thành Phật**”.

Bài kệ này trong pháp khoa là “*tất linh thành Phật*”. Trong bốn câu văn thì đã đầy đủ tứ hoằng thệ nguyện, hai câu phía trước là thường hành lục độ, bao gồm học pháp môn, đoạn phiền não, câu thứ ba là độ chúng sanh, câu sau cùng là thành Phật đạo, cho nên viên mãn đầy đủ ý nghĩa của tứ hoằng thệ nguyện. Lục Ba La Mật là hành trì của Phật, cũng chính là nói chư Phật Như Lai thị hiện ở sáu cõi, ở mười pháp giới, các Ngài biểu hiện ra là cái gì? Trong Phật pháp gọi là thị hiện, người hiện tại chúng ta gọi là biểu diễn, đời sống công việc giáo học đối nhân xử thế tiếp vật của các Ngài đã biểu diễn ra, sáu điều này toàn bộ đều bao gồm trong đó. Bồ Tát học Phật cũng thực tiễn ngay trong cuộc sống thường ngày. Nếu như rời khỏi đời sống mà học Phật thì là trống không, không khế hợp thực tế, có lý luận không có sự thật, vậy thì liền biến thành huyền học. Phật pháp có sự có lý, lý sự hòa dung, đó mới là trí tuệ chân thật. Trong Kinh văn, chúng ta phải đặc biệt chú trọng hai chữ “*thường hành*”.

Thường hành chính là vĩnh viễn không có gián đoạn. Chư Phật Như Lai, các chúng Bồ Tát ở sáu cõi, ở mười pháp giới, thật đúng như trên Kinh đã nói là “*tùy loại hóa thân, tùy cơ nói pháp*”, ẩn hiện tự nhiên, tâm hạnh của họ vĩnh viễn không có gián đoạn. Phật Bồ Tát gìn giữ cái tâm gì? Trên đề “Kinh Vô Lượng Thọ” đã giảng là Thanh Tịnh, Bình Đẳng, Giác. Đây là dụng tâm của chư Phật Bồ Tát, dùng thanh tịnh bình đẳng giác để hành sự, đó chính là Phật hạnh, Bồ Tát hạnh. Ngày nay chúng ta muốn học nhưng học không giống được. Chúng ta cũng học bố thí, cũng học trì giới, cũng học nhẫn nhục, tại vì sao học không giống? Tâm của chúng ta không phải tâm Phật, cũng chính là nói tâm của chúng ta vẫn cứ mê mà không giác, vẫn cứ nhiễm mà không tịnh, vẫn cứ tà mà không chánh. Tâm của chúng ta là mê-tà-nhiễm, tâm của Phật Bồ Tát là giác-chánh-tịnh. Đây là chỗ khác nhau, đó là chỗ chúng ta có học thế nào cũng học không giống được, nguyên nhân ở ngay chỗ này.

Nếu như chúng ta chân thật học Phật, người xưa thường nói là “*phải tu từ cơ bản*”. **Cơ bản là tu tâm, thế nhưng tâm cùng hạnh có liên quan mật thiết,**

quan hệ này không thể tách ra, cho nên hành cũng vô cùng quan trọng. Chúng ta tỉ mỉ mà quán sát sự hành trì của Phật Bồ Tát, các Ngài bố thí chân thật là tất cả đều buông bỏ, đem kiến tư phiền não buông bỏ. Trong kiến tư phiền não, cái thứ nhất là “*ngã kiến*”. Ngày nay chúng ta tu học đối với Phật pháp không thâm nhập được pháp môn, rất muốn vào cửa mà không thể vào được. Tại vì sao không thể vào được? Chưa phá được ngã kiến, cho nên học thế nào cũng học không giống. Lúc nào bạn có thể đem thân kiến phá đi, không còn chấp trước cái thân này là ta, vậy chúng ta muốn hỏi “*ngã*” là gì? Các vị ở trong Kinh điển Đại Thừa cũng nghe được không ít, đặc biệt là “*Hoa Nghiêm*”, ở trên Kinh Phật vì chúng ta tường tận khai thị. “**Ngã**” là **tất cả chúng sanh**. Mấy người có thể biết được? Tất cả chúng sanh là ta, tất cả chúng sanh là thân tướng của ta, đương nhiên cũng bao gồm cái thân này ở trong đó, như vậy thì bạn xem như chân thật hiểu rõ. Hu không pháp giới là phòng ốc của chúng ta cư ngụ, là sân vườn trong nhà chúng ta, bạn có thể thể hội được hay không? Bạn quả nhiên thể hội được thì chính là trên đại Kinh thường nói, bạn đã chứng được pháp thân thanh tịnh, vào lúc này bạn tu sáu Ba La Mật thì liền tương ưng khế hợp Phật hạnh, Bồ Tát hạnh. Đó là đại đức xưa dạy người nên có câu “*tu từ căn bản*”. Chúng ta phải đem ý niệm chuyển đổi lại, chuyển đổi quan niệm lại. Đạo lý này tôi vừa nhắc đến thì các vị đồng tu ít nhiều có thể thể hội được.

Tại vì sao tất cả chúng sanh là thân ta, hu không pháp giới là nhà ta, là sân vườn của chúng ta? Trên “*Kinh Hoa Nghiêm*” nói rất hay: “*Duy tâm sở hiện, duy thức sở biến*”. Tâm của ai? Thức của ai? Tâm thức của chính mình, không phải của người khác, cho nên tận hu không khắp pháp giới là chính mình. Ngày nay chúng ta mê chính là mê sự việc này, chư Phật Bồ Tát ngộ cũng là ngộ ở sự việc này. Mê ngộ ở người, sự thật thì không có mê, cũng không có ngộ. Sự là nói sự tương với bạn, thật là nói cái lý chân thật với bạn, chính là tự tánh, chân tâm, chân như. Sự tương cùng lý thể đều không có mê ngộ, mê ngộ là ở người. Bạn một niệm giác ngộ thì phạm phu thành Phật, một niệm mê hoặc thì Phật biến thành phạm phu, đạo lý chính là như vậy. Thế nhưng thọ dụng của chư Phật Bồ Tát cùng phạm phu khổ vui khác biệt quá lớn. Phạm phu thọ dụng rất là khổ cực, thọ dụng của chư Phật Bồ Tát thì được đại tự tại, không giống nhau. Cho nên chúng ta cần phải giác ngộ, cần phải học Phật, phải học buông bỏ của Phật.

Trong lục độ thì Bát Nhã là nhìn thấu, năm cái còn lại là buông bỏ. Bồ thí là buông bỏ tham lam. Đối với tất cả pháp thế xuất thế gian nhất định không có tham luyến. Không luyến đối với người, với vật, với việc đều không có tham luyến, mà

đổi với pháp thế gian, đổi với Phật pháp đều không tham luyến. Vì sao vậy? Tất cả pháp không phải là thật. Năng biến là tự tánh, sở biến là vạn vật, thể tánh của năng biến là tịch tịnh, trong Phật Kinh gọi là tịch mặc. Như Lai thấy được chứng đắc, chứng đắc gọi là Tịch Diệt Nhân, Bồ Tát chứng đắc gọi là Vô Sanh Pháp Nhân, các Ngài hiểu rõ chân tướng sự thật. Năng biến là tịch diệt, sở biến thì làm gì là chân thật? Cho nên, “*chư pháp duyên sanh*”. Phật đã nói rất nhiều về nhân duyên sanh pháp. Phạm là pháp duyên sanh đều không có tự thể. Tự thể của nó là gì? Tánh thể tịch diệt, đó là tự thể của nó. Cho nên thể là không tịch, tướng có tánh không, sự có lý không, đó mới là chân tướng sự thật. Hiểu rõ chân tướng này gọi là nhìn thấu. Sau khi nhìn thấu thì đối với tất cả pháp thế xuất thế gian quyết định không hề lưu luyến, quyết định sẽ không bỏn xẻn, cái tâm này vĩnh viễn đoạn dứt. Đây gọi là bố thí Ba La Mật. Chỗ này từng câu từng câu nói với các vị là lời chân thật, thế nhưng cảnh giới này rất khó làm được. Do nguyên nhân gì không làm được? Phật nói không hề sai, **thứ nhất nghe Kinh quá ít, nguyên nhân thứ hai là từ vô thủy kiếp đến nay phiền não tập khí quá nặng, cho nên bạn vẫn cứ là không thể thâm nhập được pháp môn, nguyên nhân chính ngay chỗ này.** Nghe Kinh là quan trọng đến như vậy, một ngày hai giờ đồng hồ thì không đủ. Hai giờ đồng hồ nghe Kinh nhắc nhở bạn, một ngày 24 giờ đồng hồ, vẫn còn 22 giờ mê hoặc điên đảo, đang khởi vọng tưởng, bạn thử nghĩ xem làm sao có thể thành tựu?

Cho nên vào thời xưa, tông lâm tự viện, Thế Tôn ở trong Kinh điển cũng thường nói, mỗi ngày giảng Kinh hai thời. Thế Tôn đã nói hai thời là đơn vị thời gian vào thời xưa của Ấn Độ, không giống như hiện tại của chúng ta. Hiện tại chúng ta dùng đơn vị thời gian thông dụng trên quốc tế, một ngày một đêm phân thành 24 đơn vị thời gian, người Trung Quốc gọi là 24 tiểu thời. Tiểu là ý gì vậy? Nó nhỏ hơn đơn vị thời gian của thời xưa nên gọi là tiểu. Đơn vị thời gian của thời xưa là phân ngày đêm thành 12 thời, dùng chữ để đại biểu cho thời khắc này là “*tý, sửu, dần, mẹo, thìn, ty, ngọ, mùi, thân, dậu, tuất, hợi*”. Một thời của Trung Quốc là hai giờ của hiện tại, tiểu thời, thế nhưng đơn vị thời gian của Ấn Độ xưa còn lớn hơn so với Trung Quốc. Chúng ta thường thấy ở trên Phật Kinh, ngày ba thời, đêm ba thời, họ đem thời gian phân thành sáu thời. Chỗ này là chúng ta xem thấy trên Phật Kinh. Họ gọi ba thời ban ngày là sơ nhật phân, trung nhật phân, hậu nhật phân. Ba thời ban đêm gọi là sơ dạ phân, trung dạ phân, hậu dạ phân. Tổng cộng là sáu thời. Cho nên một thời của Ấn Độ xưa là bốn giờ của chúng ta hiện tại, vậy Thế Tôn nói giảng Kinh hai thời thì chẳng phải là tám giờ hay sao?

Chúng ta mỗi ngày nghe Kinh tám giờ mới đủ tiêu chuẩn. **Chúng ta nghĩ lại, lời Phật nói có đạo lý, mỗi ngày nghe Kinh tám giờ đồng hồ, lại thêm niệm Phật tám giờ đồng hồ thì đại khái cơ hội khởi vọng tưởng sẽ ít đi, cho nên mới có thể đem tập khí của chúng ta từ vô thủy kiếp hóa giải hết.** Có thể hóa giải thì bạn có thể khai ngộ, không thể hóa giải thì công lực này của bạn cũng có thể hàng phục được nó, không để nó khởi hiện hành. Cho nên tôi nói với mọi người, công phu của chúng ta ngày nay không có lực là do nghe Kinh quá ít. Thế nhưng nếu bạn muốn hỏi, tôi một ngày nghe Kinh tám giờ thì ai giảng cho tôi nghe? Thật đúng rồi, bạn không tìm ra người giảng cho bạn. Thế nhưng hiện tại thì được, hiện tại có băng thu âm. **Tôi khuyên các vị đồng tu một ngày nghe một băng thu âm, không nên nghe nhiều, nghe phải lặp lại. Nếu như một băng thu âm là một giờ, bạn liền nghe tám lần, nghe đi nghe lại, đó gọi là trường kỳ huân tu, như vậy bạn mới có thể nghe hiểu.** Nghe qua một lần không hiểu, nghe lần thứ hai thì có ý mới, nghe lần thứ ba thì hiểu được càng sâu, số lần nghe được càng nhiều càng tốt. Đại đức xưa nay cầu học đều dùng phương pháp này.

Vào thời xưa, nổi tiếng nhất chúng ta biết được Luật sư Đạo Tuyên thời đại Đường triều. Luật sư Đạo Tuyên là Tổ sư của Luật Tông. Luật sư Đạo Tuyên nghe “Tứ Phần Luật” hai mươi lần. Vào lúc đó rất khó, thật không dễ dàng. Nơi nào có pháp sư giảng “Luật Tứ Phần” Ngài cũng đi nghe. Ngài nghe hai mươi lần là ở hai mươi nơi, hai mươi người giảng. Loại tinh thần nghị lực này của người cầu học, chúng ta phải học tập. Chỉ có nhiều lần huân tu thời gian dài thì mới có thể hàng phục được phiền não, mới có thể khai mở được trí tuệ, không thể nghe qua một lần mà có thể khai ngộ.

Hôm nay, chúng ta ở nơi đây giảng “Kinh Vô Lượng Thọ”, giảng “Kinh Hoa Nghiêm”. Các vị đồng tu yêu cầu giảng tỉ mỉ một chút. Chúng ta không bị hạn chế bởi thời gian, chúng ta có thể giảng dài lâu, mọi người có thể có được thọ dụng hay không? Không thấy được, giảng phía trước không nhớ được phía sau, nghe phía sau quên hết phía trước, đây đều là sự thật. Nếu bạn chân thật muốn học “Hoa Nghiêm” thì có phương pháp, mỗi buổi giảng chúng ta đều có ghi hình, bạn lấy đĩa ghi hình này nghe lại, mỗi ngày lặp lại nhiều lần, siết chặt không rời. Xin nói với các vị, tâm của bạn liền định, vọng tưởng tạp niệm trong tâm của bạn liền được hàng phục, không có thời gian khởi vọng tưởng, không có thời gian khởi vọng niệm, lâu ngày dài tháng, trong không hề hay biết bạn liền được thiên định. Thiên định này không phải ngồi xếp bằng quay mặt vào vách, mà công phu thiên định này cao. Đối diện với thế giới muôn màu bạn không hề khởi tâm, không

động niệm, ý niệm của bạn tư duy Kinh giáo. Bạn ngày ngày nghe Kinh, bạn ngày ngày đang tư duy Kinh giáo, thời tiết nhân duyên chín mùi thì bỗng nhiên khai ngộ, bạn liền khế nhập vào cảnh giới “Hoa Nghiêm”, bạn liền được Hoa Nghiêm Tam Muội, hoặc giả là được Niệm Phật Tam Muội, nó chân thật có hiệu quả. Người hiện đại phát minh ra những khoa học kỹ thuật này, chúng ta phải cố gắng trưng dụng nó. Hiện tại chỉ cần bạn chịu phát tâm học tập, thực tế mà nói, duyên thù thắng hơn rất nhiều so với người xưa.

Vào thời xưa, bạn nghe giảng Kinh, nếu bạn căn khí tương đối tốt, bạn nghe một lần có thể ghi nhớ, có thể lý giải thì bạn mới có thể có thọ dụng. Nếu như một lần nghe không nhớ, không thể lý giải thì chỉ là trong A Lại Da Thức trồng được thiện căn, trồng được duyên xa mà thôi, ngay trong một đời không thể thành tựu, bởi vì không có cơ hội nghe được lần nữa, không có cơ hội huân tu thời gian dài. Hiện tại lợi dụng công cụ khoa học, vấn đề này được giải quyết rồi. Về điểm này thì người ngày nay có phước báo lớn hơn nhiều so với người xưa, thế nhưng vấn đề là bạn có chịu dùng hay không? Nếu như người xưa được những công cụ này, chúng ta khẳng định tin tưởng là người học Phật thành tựu phải tăng hơn rất nhiều lần. Họ thật chịu làm. Rất đáng tiếc vào lúc đó, những khoa học này chưa được phát minh, họ không có được cơ duyên thù thắng như vậy. Chúng ta sanh vào thời đại này, so sánh với người xưa thì có thù thắng cũng có chỗ bất cập. Những sự lý này chúng ta đều rõ ràng tường tận, thông suốt thấu đáo, biết được tu học như thế nào, làm thế nào tu bồ thí. Tâm địa đối với thế xuất thế gian pháp một trần không nhiễm, một tí không dính, bồ thí Ba La Mật của bạn liền tu được viên mãn. Nếu như không thể thì là tu phước.

LỤC ĐỘ BA LA MẬT

• Thứ nhất, bồ thí ba la mật

Tu phước, Phật ở trong Kinh luận nói với chúng ta rất nhiều, mỗi một người chúng ta ngày nay sanh đến thế gian này, mọi người được thân người, vì sao bạn có thể được thân người? Ở trên Kinh Phật nói, trong đời quá khứ bạn tu năm giới mười thiện. Nhà Phật nói năm giới là không sát sanh, không trộm cắp, không tà dâm, không vọng ngữ, không uống rượu. Bạn làm được rồi, cả đời đều có thể tin thủ mà không hủy phạm, Phật nói đó là điều kiện bạn được thân người, trong đời quá khứ đã từng tu qua cái nhân này. Không dễ dàng gì đời này được thân người, chưa nói là gặp được Phật pháp. Như Cổ Thánh Tiên Hiền chúng ta dạy cho chúng ta luân thường, Cổ Thánh đã nói ra ngũ thường. Ngũ thường cùng ngũ giới hoàn

toàn như nhau. Ngũ thường chính là nhân, lễ, nghĩa, trí, tín. Nhân là không sát sanh, nghĩa là không trộm cắp, lễ là không tà dâm, trí là không uống rượu, tín là không vọng ngữ. Đây là Cổ Thánh Tiên Hiền giáo hóa chúng sanh. Chúng ta có thể vâng giữ thì có thể được thân người. Nhà Phật nói đó là dẫn nghiệp, dẫn dắt chúng ta đến cõi này để thọ sanh.

Tuy mọi người đều được thân người, nhưng mỗi một người phước báo không như nhau, có người cả đời hưởng phước, có người cả đời trải qua được rất gian khổ, đây là do nguyên nhân gì? Nguyên nhân này chính là sáu Ba La Mật. Sáu điều này không cố gắng tu học, cho nên tuy được thân người, nhưng đời sống trải qua được rất gian khổ. Đừng nói bạn ở nhân gian, nếu như bạn sanh thiên (dẫn nghiệp cõi trời là thượng phẩm mười thiện, tứ vô lượng tâm), thiên nhân phước báo cũng không giống nhau. Đại đa số thiên nhân đều hưởng phước, còn có số ít thiên nhân rất bần cùng, không bằng người giàu có ở nhân gian chúng ta. Do nguyên nhân gì vậy? Họ có dẫn nghiệp của thiên nhân cõi trời, nhưng không có phước trời. Có thể thấy được, tu phước vẫn là rất quan trọng. Cho nên, trồng nhân thiện được quả thiện, trồng phước được phước.

Phật nói với chúng ta, tiền của từ đâu mà có? Tiền của là quả báo, thế gian này có người phát tài to, có người rất nghèo khó, quyết không thể nói người này rất giỏi, rất thông minh, rất may mắn. Người giỏi hơn so với họ, thông minh hơn so với họ, người may mắn hơn so với họ vẫn rất nhiều, tại vì sao những người đó không phát tài? Tại vì sao chỉ có họ phát được tài? Trong mạng của họ có. Trong mạng vì sao mà có? Trong đời quá khứ đã tu. Phật nói với chúng ta tu tài bố thí được quả báo tiền của, cho nên họ có tiền của thì chúng ta biết được đời trước tu tài bố thí nhiều, ngay đời này họ mới có được tiền của. Nếu như họ không tu tài bố thí, ngay đời này họ có thông minh hơn, có giỏi hơn, ngày tháng vẫn là trải qua được rất nghèo khổ. Do đây có thể biết, nếu bạn muốn được tài phú, bạn nhất định phải tu tài bố thí, bạn thí được càng nhiều thì bạn có được cũng sẽ càng nhiều, cho và nhận nhất định rất rõ ràng, đó mới là đạo lý chân thật. Thế gian không có việc nào may mắn mà thành tựu, chân thật là “*một ngum nước, một bữa ăn đều do tiền định*”. Ai định cho bạn vậy? Chính mình định, không phải người khác định.

Phật nói thông minh trí tuệ là quả báo của bố thí pháp. Bố thí pháp khai mở trí tuệ, bố thí vô úy được khỏe mạnh sống lâu. Thế nào là bố thí vô úy? Người khác có khổ nạn, chúng ta đưa tay ra có thể cứu giúp họ, có thể an ủi họ, khiến cho thân tâm của họ được an ổn, lìa khỏi tất cả lo buồn sợ hãi, loại sự việc này

đều gọi là bố thí vô úy. Cho nên tu ba loại bố thí này thì mới được ba loại quả báo thù thắng. Chúng ta phải bình lặng mà quán sát sự thật quả báo của bố thí để làm tham khảo tu học cho chính mình. Người được đại phước báo, chúng ta gọi đó là phước huệ đầy đủ, có tiền của, lại có thông minh trí tuệ, lại có sức khỏe tuổi thọ, phước báo ở thế gian của con người này là tương đối viên mãn. Thế nhưng sau khi hưởng hết một đời này, họ ở ngay trong một đời hưởng phước cũng làm được một ít việc tốt, thế nhưng không thể so sánh được với phước báo của họ, vậy chúng ta liền biết phước đời sau của họ liền bị giáng thấp, cứ như vậy mỗi lần xuống thấp hơn. Cho nên, ở trên Kinh, Phật nói lời thành thật với chúng ta, chúng sanh sáu cõi thì thời gian ở trong ba đường ác dài, thời gian ở ba đường thiện ngắn. Đây đều là sự thật.

Trong ba đường thiện, thọ mạng dài nhất là Trời Phi Tướng Phi Tướng, tám vạn đại kiếp. Ba đường ác, thọ mạng dài nhất là Địa ngục A Tỳ, địa ngục vô gián, thọ mạng vô lượng kiếp, ở trên Kinh chúng ta xem thấy là vô lượng kiếp, vô số kiếp, không phải là tám đại kiếp, mà là vô số vô lượng đại kiếp. Phật nói những lời này, chúng ta nghe được chân thật là nổi hết cả da gà, thật là đáng sợ. Nếu như nghe rồi mà vẫn không cảm thấy gì, xin nói với các vị, đó chính là gỗ đá vô cảm mà người xưa đã nói, đó là một người gỗ, không biết được lợi hại. Thứ khác thì không cần nói, lợi hại thiết thân nói ra cho bạn nghe bạn cũng không hiểu rõ, bạn còn có thể cứu hay sao? Vừa chớp mắt thì lại trở vào ba đường để chịu báo, ba đường là cô hương. Phật nói cho chúng ta nghe những lời này, chúng ta phải tinh tấn, phải giác ngộ, phải cảnh giác, việc này không phải là việc để đùa, không phải là trò đùa đâu. Người giác ngộ, không ai mà không tích cực cầu thoát ly ra khỏi sáu cõi luân hồi.

Có phương pháp gì thoát khỏi sáu cõi luân hồi hay không? Có! Phật nói ra rất nhiều pháp môn, thấy đều là pháp môn giải thoát. Phật lại sợ chúng sanh Thời kỳ Mạt Pháp nghiệp chướng quá nặng, tu học pháp môn thông thường không thể có lực, A Di Đà Phật vô lượng từ bi, xây dựng đạo tràng ở Thế giới Tây Phương Cực Lạc. Thế giới Tây Phương Cực Lạc là “*đại Di Đà thôn*”, hoan nghênh chúng ta vô điều kiện đến nơi đó để tu học. Nơi đây của chúng ta có cư sĩ Lý Mộc Nguyên phát tâm xây dựng Thôn Di Đà nhỏ, cũng là vô điều kiện, không nhận của các vị một xu tiền, chỉ cần các vị chịu niệm Phật, chịu đi. Bạn thật giác ngộ rồi. Người giác ngộ mới cầu vãng sanh, người giác ngộ hy vọng ngay trong đời này quyết định thoát khỏi sáu cõi luân hồi. Vào ở trong Thôn Di Đà chính là giúp đỡ bạn, thỏa mãn nguyện vọng này của bạn. Cho nên Thế giới Cực Lạc là Thôn

Di Đà lớn, tiếp nhận tận hư không, khắp pháp giới, bao gồm tất cả những người mong cầu thoát khỏi sáu cõi luân hồi, thoát khỏi mười pháp giới, A Di Đà Phật thấy đều thấu nạp. Loại bi nguyện nhân từ này, tận hư không khắp pháp giới tìm không ra nơi thứ hai. Cho nên, chư Phật Như Lai tán thán A Di Đà Phật, chính là trên Kinh này đã nói: “*Quang trung cực tôn, Phật trung chi vương*”, đó là chư Phật tán thán đối với A Di Đà Phật.

Chúng ta muốn ngay đời này thành tựu thì nhất định phải hành bồ thí. Bồ thí chính là buông bỏ, bố thí chính là xả, xả ở trong tứ vô lượng tâm từ-bi-hỷ-xả, phải xả được sạch sẽ không còn gì, đem buồn phiền vướng bận của trong lòng bạn, vọng tưởng, phân biệt, chấp trước thấy đều xả hết. Ở ngay trong sự tướng đời sống thường ngày chỉ lấy cái cần thiết thì tốt, cho dù chính mình có phước báo lớn, ta cũng chỉ lấy cái cần thiết, chỉ thọ dụng mức sống có hạn chế vừa đủ thì được rồi, không nên quá ư hưởng thụ. **Bạn có phước báo là bạn có thể hưởng thụ, tại vì sao không nên hưởng thụ quá đáng? Phật dạy chúng ta “lấy khổ làm thầy”, trải qua đời sống đơn giản một chút, tâm cảnh giác thường sẽ nâng cao. Nếu như vừa phóng túng, vừa giải đãi, hưởng thụ quá mức, thế gian này rất tốt đẹp, Thế giới Tây Phương Cực Lạc sẽ không muốn đi.** Đây là Phật dạy cho chúng ta, thế gian này chúng ta “*giàu sang học đạo khó*”. Bạn nói Thế giới Tây Phương Cực Lạc tốt nhưng không hề thấy qua, đời sống hiện tại này của tôi quá tốt rồi, mọi thứ đều như ý, ở trong xã hội có tiền của, có địa vị, tất cả đều xứng ý vừa lòng, không muốn cầu vãng sanh. Cho nên, Phật dạy chúng ta phải chân thật có tâm cảnh giác. Ở ngay trong cuộc sống thường ngày nhất định phải giảm ít, giảm ít đến mức thấp nhất. Mỗi ngày ba bữa có thể ăn được no, quần áo có thể mặc được ấm, có một cái phòng nhỏ có thể che được mưa nắng thì đủ rồi, không nên hưởng thụ quá đáng. Hưởng thụ quá đáng dễ dàng giải đãi, dễ dàng đọa lạc. Đây là chư Phật Bồ Tát dặn bảo cho chúng ta, chúng ta phải ghi nhớ. Tỉ mỉ suy xét, càng nghĩ càng có đạo lý. Chúng ta có dư phước báo thì bố thí cho tất cả chúng sanh, cùng hưởng với tất cả chúng sanh, đó chân thật là việc vui. Đây là hành trì của Phật Bồ Tát, chỉ có Phật Bồ Tát mới có thể cùng đồng cộng hưởng với tất cả chúng sanh, cho nên có phước mọi người hưởng, chính mình thọ dụng phải bình đẳng với mọi người, quyết không vượt hơn, như vậy mới tốt. **Vĩnh viễn giữ gìn tâm cảnh giác cao độ, tâm cầu xuất ly thì phiền não của bạn tự nhiên nhẹ, trí tuệ tự nhiên thêm lớn, đối với xuất ly, vãng sanh bạn mới chân thật có thể nắm lấy.** Cho nên tâm bồ thí, hành vi của bồ thí, việc làm bồ thí vĩnh viễn không gián đoạn, “*thường hành*”. Điều này đáng được chúng ta suy ngẫm, đáng

được chúng ta chăm chỉ nỗ lực mà làm theo. Chúng ta ở trên bộ Kinh này, bạn xem A Di Đà Phật, chư Phật Như Lai bố thí đối với tất cả chúng sanh, Ngài đã làm ra tấm gương cho chúng ta xem.

Ngay trong tất cả bố thí, quan trọng nhất quyết định không thể quên đó là bố thí pháp. Bố thí pháp là gì? Ngày nay chúng ta đã in rất nhiều Kinh điển, đã in rất nhiều hình tượng của Phật Bồ Tát, chế tác ra rất nhiều băng từ đĩa VCD, khắp nơi kết duyên bố thí, có phải là pháp bố thí hay không? Không thể nói không phải là pháp bố thí, nhưng chỉ là pháp bố thí nhỏ thôi.

Trưa hôm nay, chúng ta ở nhà ăn lẩu hai, Lão Hòa thượng Minh Sơn, Hòa thượng Nhân Đức, chúng tôi rất là hiếm có cơ hội ngồi chung với nhau. Hai vị lão Hòa thượng rất là trân trọng, hiện tại ở Trung Quốc, ở các nơi trên thế giới, người giảng Kinh nói pháp quá ít, muốn thành lập Phật Học Viện, muốn thành lập Đại học Phật giáo nhưng tìm không ra thầy giáo, có nghĩ thế nào cũng là không tưởng, cũng không thể nào thực tiễn. Các vị đồng tu thử nghĩ xem, pháp bố thí phải nên làm thế nào? Ngày nay chúng ta làm những bố thí pháp này chỉ là phương pháp bổ cứu mà thôi. Chân thật bố thí pháp thì phải bồi dưỡng nhân tài, kế tục huệ mạng Phật, hoằng pháp lợi sanh vĩnh viễn không bị gián đoạn, đó là pháp bố thí.

A Di Đà Phật!

Cẩn dịch: Vọng Tây cư sĩ